

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 223/2020/HS-ST.

Ngày: 02-12-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **La Thị Hồng Gấm**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Văn Mai**.
2. Ông **Lê Hoàng Quy**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Hoài Diễm** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông **Trần Tiến Dũng** – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 215/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 222/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2020 và Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 80/2020/HSST-QĐ ngày 26 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Trương P (tên gọi khác: B), sinh ngày 10/5/1992 tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp Hiền Đức, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Cắt tỉa cây kiểng; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Tiến D (đã chết) và bà Bùi Thị S. Bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình có 06 anh chị em. Có vợ tên Trương Thị Thanh T, sinh năm 1989 (đã ly hôn năm 2017), có 01 người con sinh năm 2014.

Tiền án: không.

Tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 28/01/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 04 năm tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. (Bản án số 14/2016/HSST ngày

28/01/2016, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính và hình phạt bổ sung ngày 14/7/2018).

Bị bắt tạm giữ ngày 20/7/2020 và chuyển tạm giam đến nay (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông **Nguyễn Diên M**, sinh năm: 1963 (vắng mặt).

Hộ khẩu thường trú: Khu phố 6, thị trấn Ngãi Giao, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- *Người chứng kiến:* Ông **Huỳnh Mai L**, sinh năm: 1964 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 2, xã Phước Bình, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương P bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2014. Lúc 09 giờ 30 phút ngày 20/7/2020, P điều khiển xe mô tô biển số 72F1-049.62 đi đến khu vực thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu gặp 01 người thanh niên tên Thắng (chưa rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) mua 01 gói ma túy tổng hợp với giá 300.000 đồng. Sau khi mua ma túy xong, P điều khiển xe đi về nhà của Phi ở ấp Hiền Đức, xã Phước Thái, huyện Long Thành. Đến 12 giờ 20 phút cùng ngày, P cất số ma túy trên vào túi quần sau bên phải rồi điều khiển xe mô tô biển số 72F1-049.62 để đi đến xã Phước Bình gặp người bạn tên Bé (chưa rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể). Khi đi đến đoạn đường thuộc ấp 2, xã Phước Bình, huyện Long Thành thì bị tổ tuần tra Công an xã Phước Bình kiểm tra phát hiện, lập biên bản phạm tội quả tang chuyển cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành xử lý theo thẩm quyền.

Về vật chứng tạm giữ gồm: 01 gói đã được niêm phong chứa ma túy được hoàn lại sau khi giám định số 1485/KLGD-PC09 và 01 xe mô tô biển số 72F1-049.62.

Tại Kết luận giám định số 1485/KLGD-PC09 ngày 27/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy có khối lượng 0,1486 gam, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 229/CT-VKSLT ngày 12 tháng 10 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Trương P về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo P từ 18 tháng đến 20 tháng tù giam.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 gói đã được niêm phong chứa ma túy được hoàn lại sau khi giám định số 1485/PC09-GĐMT ngày 27/7/2020. Đối với 01 xe mô tô biển số 72F1-049.62 do P mượn của người bạn tên Cường (chưa rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể), người đứng tên chủ xe là ông Nguyễn Diên M, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh xử lý sau.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu có tại hồ sơ; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều hợp pháp, đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa, bị cáo Trương P khai nhận: Lúc 12 giờ 20 phút ngày 20/7/2020, tại đoạn đường thuộc ấp 2, xã Phước Bình, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Trương P có hành vi tàng trữ 01 gói nylon bên trong có chứa 0,1486 gam ma túy, loại: Methamphetamine thì bị Công an xã Phước Bình tuần tra phát hiện lập biên bản phạm tội quả tang. Đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trương P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về

quản lý các chất ma túy, làm mất an ninh, trật tự tại địa phương, là một trong những nguyên nhân của các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Năm 2016 bị cáo đã bị xét xử về tội mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo nhận thức rõ được tác hại của ma túy nhưng vẫn tàng trữ để sử dụng. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Cẩn tịch thu, tiêu hủy 01 bao thư bên trong có chứa chất Methamphetamine đã được niêm phong số 1485/KLGD-PC09 ngày 27/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự thuộc Công an tỉnh Đồng Nai.

Đối với 01 xe mô tô biển số 72F1-049.62 do P mượn của người bạn tên Cương (chưa rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể), người đứng tên chủ xe là ông Nguyễn Diên M, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh xử lý sau.

[6] Đối với người đàn ông tên Thắng có hành vi bán ma túy cho P nhưng hiện không rõ nhân thân lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo **Trương P** phạm tội ***“Tàng trữ trái phép chất ma túy”***.

Xử phạt bị cáo **Trương P 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 20/7/2020.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Tịch thu tiêu hủy 01 bao thư bên trong có chứa chất Methamphetamine đã được niêm phong số 1485/KLGD-PC09 ngày 27/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự thuộc Công an tỉnh Đồng Nai. (Vật chứng này hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Long Thành theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/10/2020).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo P phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trương P được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Diên M được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND H. Long Thành (1);
- Công an H. Long Thành (3);
- Chi cục THADS H. Long Thành (1);
- Bị cáo (1); Người liên quan (1)
- Lưu (6).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

La Thị Hồng Gấm